

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2019/HSST
Ngày: 25-7-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ
TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung;
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quyết Thắng và bà Cao Thị Hồng Minh
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thương Huyền, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên;
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Thẩm, là Kiểm sát viên;

Ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại phòng xử án, Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/HSST ngày 05 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019 đối với:

Bị cáo: **Lường Văn H;** Tên gọi khác: Không;
Sinh ngày 16 tháng 12 năm 1992 tại tỉnh B;
Nơi cư trú: Bản N, phường N, thành phố Đ, tỉnh B;
Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12;
Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;
Con ông Lường Văn T và bà Lò Thị Th; Vợ, con: Chưa có;
Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ từ ngày 04 tháng 4 năm 2019, sau đó bị tạm giam cho đến nay; Có mặt.

Nhân thân: Sử dụng ma túy từ năm 2012; năm 2016 bị xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, cùng năm 2016 bị cáo đã thi hành xong.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 18 giờ 35 phút ngày 04/4/2019, tại khu vực tổ dân phố 09, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ; Công an thành phố Điện Biên Phủ bắt quả tang Lường Văn H đang đi xe đạp có nhả từ trong miệng xuống mặt đường 01 gói

nhỏ, gói bằng 02 mảnh nilon màu vàng; bên trong có 02 gói nilon màu hồng, mỗi gói chứa 01 cục chất bột màu trắng đục và 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 02 viên nén màu hồng. Bị cáo khai đó là Heroine và Hồng pH, vừa đi xe đạp xuống bản Xôm, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên, mua của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng để sử dụng. Công an thành phố Điện Biên Phủ đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, thu giữ tang vật và tạm giữ một chiếc xe đạp, 02 điện thoại di động cùng 20.000 đồng của bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi tàng trữ Heroine và Hồng pH của mình như đã nêu trên.

2. Các vấn đề khác:

Kết luận giám định số 409/GĐ-PC09 ngày 10/4/2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định có tổng khối lượng 0,12 gam; là ma túy loại Heroine, nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; sau giám định, niêm phong và hoàn lại 0,07 gam mẫu vật; Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định có khối lượng 0,2 gam; là ma túy loại Methamphetamine, nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323, mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ; sau giám định, niêm phong và hoàn lại 0,17 gam mẫu vật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về kết luận giám định nêu trên.

3. Quyết định truy tố và đề nghị của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 45/CT-VKS-TPĐBP ngày 05/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố bị cáo Lương Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù; vật chứng giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ được, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 18 giờ 35 phút ngày 04/4/2019, tại tổ dân phố 09, phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên

Phủ, tỉnh Điện Biên; bị cáo Lương Văn H đã có hành vi cất giấu trái phép 0,12 gam Heroine và 0,2 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Heroine và Methamphetamine là các chất ma túy được quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Khi thấy Công an áp sát, bị cáo vứt số ma túy trên xuống đường và bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng cùng chiếc xe đạp bị cáo dùng để đi mua ma túy.

Theo khoản 1 Điều 249 BLHS thì: *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển...thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

i. Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này (Theo điểm c thì: Heroine, Methamphetamine ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam).

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điều luật đã viện dẫn. Bị cáo không quen biết người đã bán ma túy cho mình, nên không có cơ sở làm rõ.

[2] Về nhân thân; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt:

Bị cáo là người sử dụng ma túy, mặc dù biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân vẫn cố tình thực hiện, nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung. Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình theo điểm, khoản tương ứng tại Điều 51 BLHS đối với bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 249 BLHS quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".* Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy: Bị cáo không có tài sản gì đáng kể, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định; do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng: Hai chiếc điện thoại di động và số tiền 20.000 đồng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo, nên không đề cập xử lý. Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe đạp bị cáo dùng để đi mua ma túy sử dụng. Ma túy là vật cấm lưu hành, nên tịch thu để hủy số còn lại sau giám định cùng các vật chứng còn lại khác không có giá trị sử dụng.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về lệ phí và án phí Tòa án.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo **15 (Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 04/4/2019.
3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a và c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:
 - Tịch thu để hủy 0,07 gam Heroine, 0,17 gam Methamphetamine, 02 mảnh nilon màu vàng, 02 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng đã niêm phong;
 - Tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc xe đạp mi ni màu hồng của bị cáo.*(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12 tháng 7 năm 2019 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Cơ quan cảnh sát điều tra).*
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.
5. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/7/2019).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát TP.ĐBP;
- Viện kiểm sát tỉnh ĐB;
- Cơ quan CSĐT công an TP.ĐBP;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Nhà tạm giữ CATP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án HS;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ;
- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhung

